

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG TÀI
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 35/2019/HNGĐ - ST

Ngày: 31-10-2019

V/v: Tranh chấp ly hôn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Hoan**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: **Vũ Văn Vừng**

Ông: **Nguyễn Hữu Minh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Văn Thập** - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Bình** – Kiểm sát viên.

Ngày 31/10/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Tài xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 161/2019/TLST – HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2019 về “tranh chấp về ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/QĐXX - ST, ngày 06/9/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Đặng Văn H**, sinh năm 1994 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn MX, xã MH, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn MX, xã MH, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản ghi lời khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn là anh **Đặng Văn H** trình bày: Anh và chị **Nguyễn Thị C** kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương và được UBND xã MH, huyện Lương Tài đăng ký kết hôn theo luật định từ 16/6/2015. Sau ngày cưới anh chị chung sống với nhau ngay, tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận, hạnh phúc. Vợ chồng sống chung được hơn 1 năm,

không có cãi cọ, to tiếng gì với nhau, gia đình anh cũng không hề gây khó khăn gì cho chị C cả. Đến tháng 6 năm 2016, chị C tự ý bỏ nhà đi mà không nói gì với anh và gia đình. Ban đầu anh chỉ nghĩ là chị C đi xuống nhà ngoại ở Thái Bình chơi mấy hôm rồi về, nhưng hơn 1 tuần sau anh không thấy chị C về, gọi điện thì máy không liên lạc được. Anh gọi hỏi bố mẹ chị C thì bố mẹ chị nói chị không về quê. Anh và gia đình đã nhiều lần xuống Thái Bình để tìm chị C nhưng gia đình chị cũng không biết chị đang làm gì, ở đâu. Anh đã dò hỏi tin tức của chị C nhưng gia đình hai bên nội ngoại và bạn bè đều không ai biết tin tức gì của chị C cả. Anh đã đề nghị Tòa án thông tin nhắn tìm chị C trên các phương tiện thông tin đại chúng theo đúng quy định của pháp luật nhưng vẫn không có tin tức, địa chỉ của chị C ở đâu nên Tòa án nH dân huyện Lương Tài đã tuyên bố chị Nguyễn Thị C mất tích. Nay anh xin được ly hôn với chị C theo quy định của pháp luật.

- *Về con chung*: Anh và chị C không có con chung.

- *Về tài sản*: Anh H trình bày anh và chị C trong thời gian chung sống không có tài sản gì chung, vợ chồng không nợ ai và không cho ai vay nợ, vợ chồng cũng không đóng góp công sức gì vào tài sản của gia đình nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nH dân huyện Lương Tài phát biểu quan điểm cho rằng: Việc Tòa án tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, đúng thời hạn quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa HĐXX đã làm đầy đủ các quy định của pháp luật. Việc Tòa án thu thập chứng cứ và ra các văn bản tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa HĐXX đã làm đầy đủ các thủ tục theo trình tự tố tụng, nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn là chị Nguyễn Thị C mất tích đã được Tòa án niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự; Điều 147, 227, 228, 235 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56 Luật hôn nH và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nH: Xử cho anh Đặng Văn H được ly hôn chị Nguyễn Thị C.

Về án phí: Anh Đặng Văn H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị C mất tích đã được Tòa án niêm yết các văn bản tố tụng, quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập phiên tòa hợp lệ. Do vậy HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt chị C là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay anh Đặng Văn H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn chị Nguyễn Thị C, lời đề nghị của anh H qua xem xét. HĐXX nhận thấy: Anh Đặng Văn H và chị Nguyễn Thị C kết hôn hợp pháp từ năm 2005. Mâu thuẫn vợ chồng giữa anh H và chị C được xác định là do tính tình vợ chồng không hòa hợp nên chị C đã bỏ nhà đi khỏi địa phương từ tháng 6 năm 2016 cho đến nay không có tin tức gì. Tòa án nH dân huyện Lương Tài đã tuyên bố chị C mất tích. Nên cần xác định mục đích hôn nH giữa anh H và chị C không đạt được. Do vậy xử cho anh H được ly hôn với chị C là phù hợp với khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự và khoản 2 Điều 56 Luật hôn nH và gia đình.

Về con chung: Anh H và chị C không có con chung nên không đặt ra xem xét.

Về tài sản: Anh H và chị C không có tài sản và công nợ gì chung, vợ chồng cũng không đóng góp gì vào tài sản chung của gia đình nên HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự; Điều 147, 227, 228, 235, 264, 266 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56 Luật hôn nH và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về hôn nH: Xử cho anh Đặng Văn H được ly hôn chị Nguyễn Thị C.
2. Về án phí: Anh Đặng Văn H phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp là 300.000 đồng

theo biên lai thu số: 0001403 ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Tài. Anh H đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho anh Đặng Văn H có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Nguyễn Thị C vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt, niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lương Tài;
- THADS huyện Lương Tài
(khi án có hiệu lực PL);
- Phòng GD TAND Tỉnh Bắc Ninh;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;.
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Hoan